

Số: 1212/KH-UBND

Long Khánh, ngày 27 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án Phát triển các vùng sản xuất rau an toàn, bảo đảm truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2030 trên địa bàn phường Long Khánh

Thực hiện Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Phát triển các vùng sản xuất rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Ủy ban nhân dân phường Long Khánh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Phát triển các vùng sản xuất rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2030 trên địa bàn phường Long Khánh, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRỒNG RAU TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG

Theo kết quả thống kê cuối năm 2025 tổng diện tích trồng các loại rau trên địa bàn phường khoảng 27 ha, trong, diện tích đó diện tích thực trồng 23 ha cụ thể sau: các loại rau lấy lá tổng 7 ha (rau muống, rau cải các loại, rau mùng tơi, rau ngót, rau dền,...); các loại rau họ đậu tổng 3 ha (rau đậu cove, đậu đũa); các loại rau lấy quả tổng 6 ha (rau dưa leo, bí đỏ, bí xanh, bầu, rau mướp đắng, đậu bắp); các loại nấm tổng 7 ha (nấm hương, mộc nhĩ, linh chi,...) các loại nấm là sản phẩm nông nghiệp được phường lựa chọn làm mặt hàng chủ lực thuộc lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn, cơ sở nấm Quý Hiên có diện tích khoảng 1 ha, đã đạt chứng nhận sản phẩm OCOP 3 sao, sản phẩm được đóng gói và truy xuất nguồn gốc.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển các vùng sản xuất rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ nhằm đáp ứng đủ nhu cầu tiêu dùng rau trong nước và một phần xuất khẩu, phát triển bền vững ngành hàng rau; góp phần đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao sức khỏe cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Diện tích gieo trồng rau an toàn, tập trung, đảm bảo truy xuất nguồn gốc chiếm khoảng 40% tổng 27 ha diện tích trồng rau trên toàn địa bàn (10.8 ha).

Sản lượng rau trên toàn địa bàn đạt hiệu quả và chất lượng đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trên địa bàn, trong đó chủ yếu là sản lượng rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2030

1. Định hướng phát triển sản xuất rau thường Long Khánh

Năm 2025, diện tích rau các loại trên toàn phường thu hoạch đạt khoảng 16.8 ha, năng suất trung bình 168 tạ/ha, sản lượng 386.4 tấn (*biểu 1/DTHN-THON ngày 08/10/2025 của Thống kê Long Khánh về phiếu thu thập thông tin về diện tích gieo trồng cây hằng năm tại cuộc điều tra nông nghiệp 2025*)

Đến năm 2030, định hướng diện tích gieo trồng rau các loại toàn phường đạt mức ổn định và phát triển bền vững; tập trung mở rộng diện tích tại các khu vực có điều kiện thuận lợi, đồng thời nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm thông qua áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, sử dụng giống mới, tăng cường cơ giới hóa và bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân.

2. Định hướng phát triển sản xuất rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến

Đến năm 2030, diện tích gieo trồng rau an toàn, tập trung, bảo đảm có truy xuất nguồn gốc được mở rộng và duy trì ổn định; sản xuất gắn với tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và liên kết tiêu thụ sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thị trường và nâng cao giá trị kinh tế.

Thực hiện truy xuất nguồn gốc xuất xứ, xây dựng mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói trên cơ sở áp dụng công nghệ thông tin, phần mềm truy xuất nguồn gốc trong sản xuất rau. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nâng cấp, xây dựng kho mát, kho lạnh có công suất lớn, có công nghệ bảo quản hiện đại (kéo dài thời gian bảo quản, giữ độ tươi ngon của sản phẩm sau thu hoạch), đẩy mạnh phát triển công nghệ chế biến, đa dạng hóa sản phẩm từ nguyên liệu rau; nghiên cứu sử dụng phế phẩm sau chế biến.

IV. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về tổ chức sản xuất và xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc

Tiếp tục thực hiện chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp định hướng quy mô vùng trồng rau, ưu tiên tại các vùng tập trung; thúc đẩy hình thành các chuỗi liên kết sản xuất rau từ xây dựng vùng trồng đến chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

Đối với hộ gia đình sản xuất rau, cần liên kết với doanh nghiệp thông qua Hợp tác xã và Tổ hợp tác để sản xuất rau tại các vùng tập trung, gắn với tiêu thụ sản phẩm; xây dựng mã số vùng trồng, bảo đảm truy xuất nguồn gốc; tham gia các khóa đào tạo, tập huấn chuyển giao khoa học công nghệ về quy trình sản xuất rau an toàn, sơ chế, bảo quản rau,...

Thực hiện đồng bộ giải pháp hỗ trợ phát triển Hợp tác xã cả về chiều rộng và chiều sâu, đặc biệt chú trọng hỗ trợ thành lập mới và nâng cao năng lực cho các thành viên Hợp tác xã sản xuất rau an toàn để xây dựng mối liên kết bền vững giữa doanh nghiệp với hộ sản xuất rau.

Hướng dẫn sản xuất áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP), GlobalGAP, sản xuất hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số trong sản xuất (tưới thông minh tiết kiệm nước, bón phân theo nhu cầu cây, nhật ký điện tử...) và các tiêu chuẩn khác tương đương nhằm giúp giảm giá thành sản xuất.

Đồng thời, nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, truy xuất nguồn gốc và giảm nhẹ biến đổi khí hậu.

Triển khai, nhân rộng các mô hình về tiên bộ khoa học kỹ thuật, sử dụng phân bón hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học theo nguyên tắc 4 đúng tiết kiệm và hiệu quả; đồng thời xây dựng các mô hình xanh tuần hoàn, tận dụng các phụ phẩm làm phân hữu cơ cung cấp lại cho cây trồng.

Hướng dẫn doanh nghiệp, Hợp tác xã thiết lập hệ thống truy xuất nguồn gốc thực phẩm theo nguyên tắc truy xuất một bước trước, một bước sau để đảm bảo khả năng nhận diện, truy tìm một đơn vị sản phẩm tại các công đoạn xác định của quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định.

Xây dựng và quản lý thông tin, dữ liệu vùng nguyên liệu: xây dựng và áp dụng phần mềm quản lý vùng trồng từ khâu tổ chức sản xuất, thu hoạch, sơ chế và đóng gói sản phẩm... đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

2. Phát triển sơ chế, bảo quản và chế biến

Thu hút, kêu gọi các doanh nghiệp định hướng quy mô vùng trồng rau; thúc đẩy hình thành các chuỗi liên kết sản xuất rau từ vùng trồng đến sơ chế, chế biến, tiêu thụ sản phẩm; đa dạng hóa các sản phẩm chế biến rau như: bột rau, nước ép rau, sấy khô...

Tăng cường tập huấn công tác bảo quản, chế biến và liên kết lưu thông rau tươi và sản phẩm rau chế biến tham gia vào hệ thống truy xuất nguồn gốc theo các quy định trong tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm.

Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư công nghệ thiết bị, máy móc, mở rộng công suất bằng công nghệ dây chuyền tự động tạo ra sản phẩm chất lượng cao, đồng đều, đảm bảo an toàn thực phẩm, giảm chi phí trong sản xuất.

Xây dựng chương trình kiểm soát chất lượng và an toàn thực phẩm rau tươi và sản phẩm chế biến từ rau theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất thực hiện đúng quy định về an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, mã số vùng trồng, bao bì/nhãn mác...

3. Phát triển sản phẩm OCOP

Tiếp tục phát triển sản phẩm OCOP nhằm khơi dậy tiềm năng, lợi thế khu vực nông thôn nhằm nâng cao thu nhập cho người dân; góp phần tiếp tục tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với phát triển tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ và du lịch nông thôn; thúc đẩy kinh tế nông thôn phát triển bền vững, trên cơ sở tăng cường ứng dụng chuyên đổi số và kinh tế tuần hoàn, bảo tồn các giá trị văn hóa, quản lý tài nguyên, bảo tồn đa dạng sinh học, cảnh quan môi trường nông thôn.

4. Về khoa học công nghệ

Thực hiện các giải pháp lưu trữ bảo tồn nguồn giống, chọn tạo, sản xuất hoặc nhập nội các giống rau mới, các giống lai F1 có năng suất, chất lượng tốt, chống chịu sâu bệnh hại, thích ứng với nguồn đất và khí hậu trên địa bàn phường.

Tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ, vi sinh và thuốc bảo vệ thực vật sinh học; hạn chế sử dụng hóa chất vô cơ; chuyển giao quy trình sản xuất rau an toàn vào thực tiễn sản xuất.

Xây dựng và áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ mới vào các mô hình sản xuất rau theo hướng công nghệ cao, ứng dụng cơ giới hóa, tự động hóa; sản xuất hữu cơ gắn với truy xuất nguồn gốc, công nghệ số trong quản lý sản xuất và tiêu thụ rau an toàn.

Xây dựng mô hình sản xuất rau an toàn ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất: sử dụng giống mới có năng suất, chất lượng cao, chống chịu tốt với sâu bệnh hại, thích ứng với biến đổi khí hậu; ứng dụng công nghệ nhà màng, quy trình tưới nước chủ động, tiết kiệm; áp dụng quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM); sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ, GlobalGAP...; mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nhằm chuyển giao và nhân rộng kỹ thuật tiến bộ cho người sản xuất, giảm chi phí sản xuất, tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả của cây trồng, giảm ô nhiễm môi trường và bảo vệ sức khỏe của người sản xuất và người tiêu dùng.

5. Về thị trường tiêu thụ

UBND phường cử cán bộ phụ trách hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác và hộ gia đình trên địa bàn phường xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm rau an toàn, gắn với mã số vùng trồng và chỉ dẫn địa lý, xây dựng sản phẩm OCOP; sản phẩm đạt tiêu chuẩn VietGap hữu cơ; cầu nối liên kết các kênh phân phối rau an toàn, đẩy mạnh tham gia vào các hoạt động kết nối cung cầu, triển lãm, quảng bá, xúc tiến thương mại,...

Tuyên truyền và phổ biến đến các tổ chức, cá nhân sản xuất rau trên địa bàn các quy định về tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc để đáp ứng yêu cầu tiêu thụ trên địa bàn, ngoài tỉnh, xuất khẩu nếu có.

6. Về quản lý nhà nước

Nghiên cứu, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách liên quan đến phát triển sản xuất rau an toàn: chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp; chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp; chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ; chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; chính sách hỗ trợ phát triển Hợp tác xã,...

Đồng thời đưa chính sách mới hỗ trợ phát triển rau, trong đó có rau an toàn; chính sách hỗ trợ áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật sản xuất rau an toàn, xây dựng mã số vùng trồng, chuyển đổi số trong sản xuất rau an toàn,...

Giám sát chất lượng an toàn thực phẩm sản phẩm rau tại các vùng sản xuất, Hợp tác xã, chuỗi liên kết sản xuất, cơ sở thu mua, chế biến, kinh doanh tại các siêu thị, chợ,... để nâng cao tính minh bạch về nguồn gốc, chất lượng sản phẩm.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp (thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, giống,...); nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng

các sản phẩm rau tươi và sản phẩm chế biến từ rau. Quản lý chặt chẽ các yếu tố gây ô nhiễm đất, nguồn nước tưới cho các vùng sản xuất rau an toàn,...

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách; nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác theo quy định để thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch này.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các Trưởng khu phố trên địa bàn phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu UBND phường triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển các vùng sản xuất rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2030 trên địa bàn phường; đồng thời tăng cường tuyên truyền, vận động người dân tham gia sản xuất rau an toàn, nâng cao ý thức chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp.

2. Giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND phường tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị liên quan và các khu phố triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên hướng dẫn người dân áp dụng các quy trình sản xuất rau an toàn, xây dựng mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Vận động người sản xuất, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác tổ chức liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm rau trên địa bàn nhằm đảm bảo đạt mục tiêu của Kế hoạch.

Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia đầu tư sản xuất, sơ chế, chế biến và tiêu thụ rau trên địa bàn. Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện; định kỳ tham mưu UBND phường báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

3. Đề nghị Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp khu vực 3

Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho các hộ sản xuất, tổ hợp tác, hợp tác xã về quy trình sản xuất rau an toàn, VietGAP, hữu cơ; kỹ thuật sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật sinh học; kỹ thuật sơ chế, bảo quản và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

Hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất rau an toàn, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, mô hình sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế cho người dân.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm dịch vụ tổng hợp phường

Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tổ chức tuyên truyền, phổ biến thông tin về tình hình phát triển sản xuất rau an toàn, các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản.

Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin của phường (loa phát thanh, website, bản tin, hệ thống truyền thanh cơ sở,...) về lợi ích của sản xuất và tiêu dùng rau an toàn, nâng cao nhận thức của người dân trong việc sản xuất, kinh doanh và sử dụng sản phẩm rau an toàn.

5. Đề nghị UBNDTTQ Việt Nam và các đoàn thể phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cùng các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia phát triển sản xuất rau an toàn, thực hiện tốt các quy định về an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và xây dựng các mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm rau trên địa bàn.

6. Trưởng các Khu phố trên địa bàn

Tăng cường tuyên truyền, vận động các hộ dân trên địa bàn tham gia sản xuất rau an toàn, thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị rà soát, thống kê diện tích sản xuất rau trên địa bàn; vận động các hộ sản xuất tham gia các tổ hợp tác, hợp tác xã để liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện về UBND phường để xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển các vùng sản xuất rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2030 trên địa bàn phường Long Khánh. Ủy ban nhân dân phường Long Khánh đề nghị các cơ quan, đơn vị, Trưởng các khu phố trên địa bàn phường căn cứ nhiệm vụ được phân công chủ động phối hợp triển khai thực hiện, đảm bảo đồng bộ và hiệu quả. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, đề xuất báo cáo UBND phường kịp thời chỉ đạo, xử lý./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh;
- Chi cục Phát triển Nông thôn tỉnh;
- Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp khu vực 3;
- UBNDTTQ và các đoàn thể phường;
- CT, PCT UBND phường;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;
- Phòng Văn hóa và Xã hội;
- Trưởng các khu phố;
- Lưu VT-TH (PPLT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Huỳnh Thị Ngọc Diệp